

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25/01/2024

Về việc: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Thái

- Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Út Hậu

2. Bà Võ Thị Thuý Đoan

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án Nhân dân quận Ô Môn.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 346/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HN ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2024/QĐHPT-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: ấp Đ, xã Đ, h. T, Tp Cần Thơ

Địa chỉ tạm trú: KV 4, phường C, q. B, Tp Cần Thơ

- **Bị đơn:** ông Lê Hoàng N, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: ấp Đ, xã Đ, h. T, Tp Cần Thơ

Địa chỉ tạm trú: KV 4, phường C, q. B, Tp Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo Đơn khởi kiện ngày 05/12/2023 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Đ trình bày: Giữa bà và ông Lê Hoàng N tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T,

Tp Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng những năm gần đây thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, nguyên nhân chủ yếu là do ông Lê Hoàng N không quan tâm chăm sóc gia đình, thường xuyên uống rượu, vợ chồng đã nhiều lần nguyên ngán nhưng ông N vẫn không thay đổi. Gần đây ông N những khi uống rượu về có những lời lẽ hăm dọa tính mạng, sức khỏe của bà, bà đã nhiều lần báo đến chính quyền địa phương nhưng ông N vẫn không thay đổi. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Hoàng N. Quá trình chung sống không có tài sản chung, không có nợ chung. Về con chung có 01 cháu tên Lê Gia H, sinh ngày 16/7/2012, bà yêu cầu được nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Hiện việc nuôi dạy, chăm sóc cháu Hưng là do bà thực hiện, ông N thì thoảng có hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho cháu Hưng.

* Bị đơn ông Lê Hoàng N quá trình giải quyết vụ án, Toà án tiến hành tổng đạt hợp lệ nhiều lần cho ông Lê Hoàng N nhưng ông Lê Hoàng N từ chối nhận văn bản tố tụng nên Toà án tiến hành giải quyết vắng mặt ông Lê Hoàng N theo quy định.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc được ly hôn với ông Lê Hoàng N. Yêu cầu được nuôi cháu Lê Gia H, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Lê Hoàng N vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện ý kiến đối với vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật bên tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoàng N. Giữa bà Nguyễn Ngọc Đ và ông Lê Hoàng N chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo qui định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên xem là hôn nhân hợp pháp. Bị đơn có nơi đăng ký tạm trú tại phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ô Môn theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:* Quá trình giải quyết vụ án bà Đ trình bày sau khi đăng ký kết hôn, bà và ông Lê Hoàng N chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, chủ yếu do ông Lê Hoàng N không chăm lo cho cuộc sống gia đình, dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại Điều 17; Điều 19; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì “*Vợ, chồng bình đẳng với nhau, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” nhưng theo lời trình bày của bà Đ thì nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Lê Hoàng N không lo cho cuộc sống gia đình, thường xuyên uống rượu, mâu thuẫn đã phát sinh từ nhiều năm nay, vợ chồng không còn tình cảm, quan tâm lẫn nhau cho thấy vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng.

Hơn nữa, kể từ khi bà Đ nộp đơn ly hôn đến nay, ông Lê Hoàng N mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn không đến Toà án thể hiện ý kiến, cho thấy ông không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không thiết tha quan tâm đến cuộc hôn nhân giữa chồng. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể hàn gắn

Từ những phân tích trên cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu tiếp tục cũng không mang lại hạnh phúc cho bà Đ và ông Lê Hoàng N. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Đ.

[2.2] *Về con chung:* Vợ chồng có một con chung tên Lê Gia H, sinh năm 2012, bà Đ yêu cầu được nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy hiện cháu Lê Gia H đã sinh sống cùng bà Đ, việc chăm sóc đời sống hàng ngày của cháu Hưng là do bà Đ phục trách, cháu Hưng hiện đang đi học nên được xem là có điều kiện phát triển về thể chất, tinh thần và học tập thuận lợi. Đồng thời, cháu Hưng có nguyện vọng sống cùng bà Đ nên Hội đồng xét xử nhận thấy giao cháu Hưng cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Việc bà Đ không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con, nhận thấy đây là sự tự nguyện của bà Đ và hiện tại bà đang có ngành nghề kinh doanh tự do, thu thập đảm bảo đời sống cho cháu Hưng nên chấp nhận.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Nguyên đơn trình bày không có nên Toà án không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp với ông Lê

Hoàng N về tài sản chung, nợ chung, con chung sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[3] *Về án phí:* Áp dụng Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Đ phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 207, điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Đ.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Ngọc Đ được ly hôn với ông Lê Hoàng N.

- *Về con chung:* Giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 16/07/2012 cho bà Nguyễn Ngọc Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, bà Đ không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Hoàng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bà Nguyễn Ngọc Đ cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Ngọc Đ cho rằng không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004395 ngày 18/12/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, TP. Cần Thơ thành án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định) để yêu cầu Tòa án Nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- UBND xã Định Môn;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thanh Thái